

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Việt Tiến.

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên họp: Bà Tôn Thị Thanh Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 29/2021/TLST – HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2021 về việc “ Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình số: 25/2021/QĐST – HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Vũ Văn N, sinh năm 1970;

ĐKNKTT: Thôn L, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T.

Nơi làm việc và chỗ ở hiện nay: Công ty TNHH truyền thông và sự kiện P.
Địa chỉ: Khu 2, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

- Chị Bùi Thị H, sinh năm 1975;

ĐKNKTT: Thôn L, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T.

Chỗ ở hiện nay: 47798 K Str anton Str 67, Germany (Cộng hòa liên bang Đức).

(Các đương sự đều có đơn xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các bản tự khai anh Vũ Văn H và chị Bùi Thị H trình bày:

Anh H và chị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 08/03/1996 tại UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Quá trình chung sống, vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng quan điểm sống, tính cách không hòa hợp và không có tiếng nói chung. Bên cạnh đó chị H sinh sống và làm việc ở Đức một thời gian dài, vợ chồng không có điều kiện chia sẻ với nhau nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Xét thấy tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên anh H và chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh H và chị H xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Vũ Mạnh Hùng, sinh ngày 22/8/1997 và cháu Vũ Văn Nam, sinh ngày 12/07/2002. Hiện nay cả hai cháu đều trên 18 tuổi nên việc các cháu ở với ai thuộc quyền quyết định của các cháu, anh H, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh H và chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Anh H, chị H không nợ ai, không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh H, chị H yêu cầu Tòa án không tiến hành hòa giải và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Về lệ phí ly hôn: Anh Vũ Văn H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn và không yêu cầu chị Bùi Thị H phải chịu.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm đề nghị công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Văn H và chị Bùi Thị H. Về con chung, tài sản chung, công nợ: do anh H, chị H không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết. Về lệ phí ly hôn: Công nhận sự tự nguyện nộp lệ phí ly hôn của anh Vũ Văn H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ nhận định:

Quan hệ hôn nhân giữa anh Vũ Văn H và chị Bùi Thị H là hôn nhân hợp pháp. Do vợ chồng khác biệt tính cách, không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng lại sống xa nhau không có sự quan tâm chia sẻ trong cuộc sống gia đình nên tình cảm vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên anh Vũ Văn H và chị Bùi Thị H đều thuận tình ly hôn.

Chị Bùi Thị H hiện đang sống và làm việc tại Cộng hòa liên bang Đức đã gửi đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai, đơn xin giải quyết vắng mặt cho anh Vũ Văn H để anh H nộp tại Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ. Do chị H không xin được xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa liên bang Đức vào đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai và đơn xin giải quyết vắng mặt gửi về Việt Nam nên theo yêu cầu của anh Vũ Văn H, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ giám định dấu vân tay bên dưới các chữ “Bùi Thị H” tại dòng cuối cùng của trang số 02 trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai và tại dòng cuối cùng của đơn xin giải quyết vắng mặt đều đề ngày 06/01/2021 với dấu vân tay trên chứng minh nhân dân mang tên Bùi Thị H có phải là dấu vân tay của một người không. Tại bản kết luận giám định số 485/KLGD - PC09 ngày 14/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: “...02 dấu vân tay dưới mục “vợ”; Người khai”(ký hiệu số 1, số 2) trên “Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự v/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn; Bản tự khai; Đơn xin giải quyết vắng mặt” ngày 06/1/2021 (tài liệu giám định ký hiệu A1, A2, A3) so với 02 dấu vân tay in ở ô ngón trỏ trái, ngón trỏ phải trên “Giấy chứng minh nhân dân số 151468690, họ tên: Bùi Thị H; sinh ngày: 10 -6-1975; Nơi thường trú: Đ, Đ, Thái Bình, cấp ngày 20/7/2000 (tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M) là của cùng một người in ra”. Anh Vũ Văn H đã ký vào đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn do chị Bùi Thị H gửi về từ Cộng hòa liên bang Đức và cũng tự khai tại Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ thể hiện quan điểm thuận tình ly hôn với chị Bùi Thị H. Từ đó đủ cơ sở để kết luận: Anh Vũ Văn H và chị Bùi Thị H thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, được chấp nhận.

Về con chung: Anh H và chị H xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Vũ Mạnh Hùng, sinh ngày 22/8/1997 và cháu Vũ Văn Nam, sinh ngày 12/07/2002. Hiện nay cả hai cháu đều trên 18 tuổi nên việc các cháu ở với ai thuộc quyền quyết định của các cháu, anh H, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thấy con chung của anh H, chị H đã đủ tuổi thành niên nên việc nuôi con chung Tòa án không giải quyết là phù hợp với quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung, công nợ: Anh Vũ Văn H và chị Bùi Thị H không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Về lệ phí ly hôn: Anh Vũ Văn H tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí ly hôn phù hợp với quy định của pháp luật được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 149, Điều 361, 362, 365, 366, 367, 369 và Điều 370 Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 123 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 37 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Văn H và chị Bùi Thị H.

2. Về con chung, tài sản chung, công nợ: Đương sự không đề nghị, Tòa án không xem xét giải quyết.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Vũ Văn H tự nguyện chịu 300.000đ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0004416 ngày 01/4/2021 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Việt Tiến